

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/KH-UBND

Cẩm Đông, ngày 27 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới xã Cẩm Đông, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số, 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Hải Dương Về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới kiểm mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 700-TB/TU ngày 28/4/2022 về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 1290/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Hải Dương V/v tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 274-QĐ/HU, ngày 14/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2021 - 2025; Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 01-QĐ/BCĐ, ngày 15/4/2022 của Ban Chỉ đạo huyện; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 20/12/2021 của HĐND huyện về thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đông xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Đông giai đoạn 2021-2025, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Làm cơ sở để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn xã;

Xác định rõ các mục tiêu phấn đấu trong giai đoạn 2021-2025 của xã; từ đó có kế hoạch cụ thể, đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu theo yêu cầu; là cơ sở để địa phương xây dựng kế hoạch xây dựng nông thôn mới thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý;

Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2010 - 2020; chủ động tập trung, huy động mọi nguồn lực, phát huy hơn nữa những lợi thế, thế mạnh của xã, tạo sự đột phá trong phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

Các ban, ngành, đoàn thể xã và các thôn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý; đưa chỉ tiêu xây dựng NTM vào chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của ngành, đơn vị, địa phương.

Việc tổ chức xây dựng nông thôn mới thực hiện theo đúng các quy định của Trung Ương, của tỉnh, huyện; Đảm bảo sự chỉ đạo, phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất của các cấp, các ngành trong việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Đông giai đoạn 2021 - 2025 nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa nông thôn, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Xã Cẩm Đông đã đạt chuẩn NTM năm 2017, sẽ tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt NTM nâng cao vào năm 2020; hoàn thành NTM kiểu mẫu năm 2022.

Về thu nhập, phấn đấu đến năm 2025 thu nhập bình quân của người dân nông thôn đạt 85 triệu đồng/người/năm.

III. NỘI DUNG

1. Nội dung thành phần số 01:

Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá nông thôn.

1.1. Nội dung cụ thể: 02 nội dung

a) Rà soát, điều chỉnh, lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật về quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng (sau quy hoạch chung xây dựng xã) nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan của địa phương.

b) Rà soát, điều chỉnh lập quy hoạch xây dựng vùng gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

2. Nội dung thành phần số 02:

Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

2.1. Nội dung cụ thể: 11 nội dung

a) Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã.

b) Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên cấp xã, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn theo hướng an toàn, tin cậy, ổn định và đảm bảo mỹ quan.

d) Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện nhằm xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn.

e) Huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ an toàn thực phẩm cấp xã.

f) Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ các vùng nguyên liệu tập trung gắn với liên kết chuỗi giá trị, cơ sở hạ tầng ngành nghề nông thôn.

g) Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho trạm y tế xã.

h) Phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn (theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ); tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp đài phát thanh xã hiện đại công nghệ số và tăng cường phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền; phát triển và duy trì điểm cung cấp dịch vụ bưu chính.

i) Khuyến khích đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung ở nông thôn, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định.

k) Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; xử lý chất thải tập trung; xây dựng các mô hình xử lý chất thải sinh hoạt quy mô tập trung, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; đầu tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung và tại chỗ phù hợp; trong đó phát triển mô hình phân loại rác thải tại hộ gia đình và mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn.

3. Nội dung thành phần số 03:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; Duy trì thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đã được công nhận của UBND tỉnh Hải Dương, nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của hai hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

3.1. Nội dung cụ thể: 08 nội dung

a) Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025; phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế xã hội.

b) Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng sản xuất tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã số vùng trồng; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.

c) Triển khai thực hiện Đề án sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã gắn với lợi thế của xã; phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn, bảo tồn và phát huy ngành nghề truyền thống trên địa bàn xã.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất trong đó,

ưu tiên hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Khuyến khích thực hiện bảo hiểm trong nông nghiệp.

đ) Khuyến khích hoạt động của các hệ thống kết nối, xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hoá hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ đảm bảo bền vững trước các biến động của thiên tai, dịch bệnh, trong đó ưu tiên phát triển thương mại điện tử; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại nông thôn gắn với việc đáp ứng các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và đáp ứng nhu cầu thị trường.

e) Khuyến khích tham gia Chương trình khoa học công nghệ của tỉnh phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

f) Tham gia Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh trên địa bàn xã gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững.

g) Tiếp tục quan tâm việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; Khuyến khích việc tham gia các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn của tỉnh, huyện trên địa bàn xã.

4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững

4.1. Nội dung cụ thể: 02 nội dung

a) Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

b) Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư.

5. Nội dung thành phần số 05:

Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân.

5.1. Nội dung cụ thể: 02 nội dung

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục trong đó, chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở.

b) Tăng cường chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; tuyên truyền và hướng dẫn người dân cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

6. Nội dung thành phần số 06:

Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch trên địa bàn.

6.1. Nội dung cụ thể: 02 nội dung

a) Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ

sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hoá, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

b) Làm tốt việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn xã.

7. Nội dung thành phần số 07:

Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

7.1. Nội dung cụ thể: 07 nội dung

a) Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển rác thải, chất thải rắn trên địa bàn xã đảm bảo theo quy định; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh;

b) Thu gom, tái sử dụng các loại chất thải (phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi...) theo nguyên lý tuần hoàn; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa;

c) Đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên;

d) Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng phải phù hợp với các quy định và theo quy hoạch;

đ) Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với triển khai kế hoạch thực hiện Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn;

e) Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình;

f) Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình “Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025” của huyện trên địa bàn xã.

8. Nội dung thành phần số 08:

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM,

tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

8.1. Nội dung cụ thể: 06 nội dung

a) Triển khai kế hoạch thực hiện đề án của tỉnh, huyện về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyên đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả; gắn mã, cập nhật, thông báo và gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã gắn với bản đồ số Việt Nam; Tham gia bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ xã; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân.

c) Triển khai kế hoạch thực hiện hiệu quả Chương trình chuyên đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021 - 2025.

d) Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, mâu thuẫn tại địa bàn.

đ) Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

e) Tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

9. Nội dung thành phần số 09:

Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

9.1. Nội dung cụ thể : 05 nội dung

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;

b) Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”; duy trì mô hình cánh đồng không rác thải.

c) Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017- 2025” trên địa bàn xã.

d) Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng NTM;

đ) Vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

10. Nội dung thành phần số 10:

Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội.

10.1. Nội dung cụ thể: 02 nội dung

a) Tăng cường công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự: bảo đảm an ninh, trật tự phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ đầu, từ nơi xuất phát và ngay tại cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, không để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án "Xây dựng làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn về ANTT" giai đoạn 2021- 2025, xây dựng "Xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Công an xã điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự", kiện toàn lực lượng Công an xã (Chính quy và bán chuyên trách), bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp thực sự là nòng cốt trong công tác đảm bảo ANTT; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải...; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;

b) Xây dựng Ban Chỉ huy quân sự xã theo đúng quy định, lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp; thực hiện tốt công tác tuyển quân, động viên quốc phòng; giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng nông thôn mới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện.

11. Nội dung thành phần số 11:

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, nâng cao năng lực xây dựng NTMKM; truyền thông về xây dựng NTMKM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTMKM.

11.1. Nội dung cụ thể: 05 nội dung

a) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết

quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;

b) Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyên đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM, NTMKM;

c) Tham gia tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyên đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng NTMKM;

d) Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyên đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;

đ) Tiếp tục triển khai rộng khắp phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Dự kiến huy động nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2021-2025 khoảng 60 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ để thực hiện Chương trình: dự kiến khoảng 5,0%.

- Vốn ngân sách địa phương: dự kiến khoảng 30%;

- Vốn lồng ghép: dự kiến khoảng 10%;

- Vốn tín dụng (Dự nợ cho vay trên địa bàn xã giai đoạn 2021 - 2025): dự kiến khoảng 35%;

- Vốn doanh nghiệp: dự kiến khoảng 15%;

- Nguồn vốn huy động đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng: dự kiến khoảng 5%.

1. Cơ chế hỗ trợ để thực hiện Chương trình

- xã Cẩm Đông phấn đấu đến năm 2022 đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thì cơ chế hỗ trợ thực hiện theo cơ chế hỗ trợ của tỉnh.

- Tích cực, chủ động triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án Trung Ương, của tỉnh, huyện trên địa bàn xã thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021- 2025; Thực hiện các nội dung theo quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, sáng tạo, thực hiện Chương trình OCOP; chuyển đổi số trong xây dựng NTMKM, phát triển du lịch nông thôn...).

- Kinh phí chi quản lý, tham gia đào tạo, tập huấn ... thực hiện theo nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động**

Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và mọi người dân trong thực hiện các phong trào thi đua xây dựng NTM, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng NTM” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã.

2. **Nâng cao năng lực Ban chỉ đạo và bộ máy giúp việc cấp xã, Ban phát triển XD NTM các thôn**

Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo xã và Ban phát triển các thôn; đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thường xuyên, liên tục, thông suốt và hiệu lực, hiệu quả.

Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới theo chương trình của tỉnh, huyện nhằm bổ sung kịp thời, đầy đủ và thường xuyên những nội dung mới trong quá trình xây dựng nông thôn mới; tham gia các đợt tham quan, học tập kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới ở những địa phương làm tốt trong và ngoài tỉnh cho thành viên Ban chỉ đạo, cán bộ phụ trách công tác xây dựng nông thôn mới xã.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới. Đưa nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới vào chương trình công tác hàng năm. Xác định nội dung xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị của địa phương; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã.

3. **Chỉ đạo, phối hợp thực hiện hiệu quả Chương trình**

Chỉ đạo, phối hợp thực hiện hiệu quả 11 nội dung thành phần của Chương trình; các chương trình chuyên đề trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn và giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn tại trong xây dựng NTM (môi trường, ATTP, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, sáng tạo, thực hiện Chương trình OCOP; chuyển đổi số trong xây dựng NTM, phát triển du lịch nông thôn...).

4. **Tăng cường huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình**

Huy động tối đa nguồn lực của địa phương để tổ chức triển khai Chương trình. Hàng năm cân đối, bố trí tỷ lệ ngân sách phù hợp cho xây dựng NTM và tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn lực phục vụ xây dựng NTM,.

Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 02 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn xã giai đoạn 2021- 2025 để hỗ trợ hoàn thành các mục tiêu xây dựng NTM.

Tăng cường vận động các tổ chức kinh tế đăng ký hỗ trợ địa phương thực hiện xây dựng NTM; vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng NTM theo nguyên tắc tự nguyện cho từng dự án, nội dung cụ thể.

5. Kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình . Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Địa chính-Nông nghiệp-XDNTM-GTTL xã

- Là cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo xã;
- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Đảng ủy, UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo để tham mưu chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Tham mưu tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định;
- Tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã triển khai rà soát, hướng dẫn, thực hiện xây dựng NTM theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 sau khi có quyết định, hướng dẫn của tỉnh của huyện;
- Tham mưu thành phần tham gia tập huấn thực hiện chương trình do tỉnh, huyện tổ chức; tham mưu chuẩn bị hồ sơ phục vụ Đoàn kiểm tra của huyện việc thực hiện chương trình tại xã;
- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Đề án “Áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp của xã, giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn xã.
- Tham mưu, phối hợp hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 02; số 03; số 11.
- Tham mưu, hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn đề nghị UBND tỉnh thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

2. Công chức Địa chính - Xây dựng và Môi trường xã

- Tham mưu triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất của xã đã được UBND huyện phê duyệt. Thực hiện Quy hoạch xây dựng chung của xã theo bộ tiêu chí xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu và quy hoạch vùng được UBND huyện phê duyệt.
- Tham mưu xây dựng quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất phù hợp với kế hoạch sử dụng đất của xã giai đoạn 2021- 2025. Thực hiện nội dung Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, môi trường.
- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Thu gom và xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn xã, giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn xã.
- Tham mưu triển khai thực hiện quy hoạch vùng đã được UBND huyện phê duyệt.
- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 1; số 7.

3. Công chức Kế toán - tài chính xã

- Phối hợp với công chức Địa chính - Nông nghiệp- XDNTM- GTTL tổng hợp tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã cân đối, ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn vốn ngân sách cho Chương trình giai đoạn 2021-2025 và hàng năm theo chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

- Tham mưu, hướng dẫn về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình giai đoạn 2021- 2025.

- Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã về cơ chế chính sách đầu tư, huy động nguồn vốn đầu tư; giám sát đầu tư, thẩm định; tổng hợp quyết toán kinh phí Chương trình; hướng dẫn thực hiện cơ chế của tỉnh, huyện về lồng ghép các nguồn vốn.

- Hướng dẫn thực hiện nội dung phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

4. Công chức Văn hóa TT-TDĐT xã

- Tham mưu hướng dẫn và tổ chức thực hiện nội dung thông tin và truyền thông nông thôn để làm tốt công tác tuyên truyền về xây dựng NTMNC, NTMKM.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án "Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã.

- Tham mưu, phối hợp hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần 02; số 06, số 08.

5. Trạm y tế xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 02, số 5, số 7.

6. Các nhà trường

- Phối hợp với cá ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 02; số 05.

7. Công chức Văn phòng Đảng ủy- Nội vụ xã

- Phối hợp tham mưu hướng dẫn thực hiện nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị-xã hội.

- Tham mưu, tổ chức công tác tham gia đào tạo cán bộ đạt chuẩn giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tham mưu triển khai thực hiện các chính sách thu hút cán bộ về công tác tại xã.

- Tham mưu đề xuất, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 08; số 11.

8. Công chức Lao động - Thương binh & xã hội xã

- Tham mưu hướng dẫn thực hiện nội dung tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn; giảm nghèo và an sinh xã hội.

- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 03, số 04.

9. Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Nội dung thành phần số 08.

10. Công an xã

- Phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự xã và các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nội dung thành phần số 08, số 10.

- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan an toàn, doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự trên địa bàn xã.

11. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã và các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nội dung thành phần số 08, số 10.

- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới trên địa bàn xã.

12. Văn phòng Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân xã

Phối hợp với cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tham mưu giúp Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn toàn xã.

Tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng chính quyền điện tử xã Cẩm Đông, giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn xã.

13. Đài truyền thanh xã

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền sâu rộng các nội dung Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; kịp thời thông tin, phản ánh nhiều tin bài về cách làm, các mô hình điển hình trong thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới; NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

14. Các thôn trên địa bàn xã

- Kiện toàn Ban phát triển thôn theo quy định để tổ chức chỉ đạo, thực hiện Chương trình;

- Xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 theo nội dung BCD xã triển khai.

- Rà soát, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch chung xây dựng của xã phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng huyện;

- Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở vật chất của thôn theo định hướng của xã.

- Tham gia thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung theo hướng liên kết chuỗi giá trị phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp xã.

- Tăng cường vận động, khuyến khích người dân tham gia, đóng góp xây dựng NTM kiểu mẫu theo hình thức tự nguyện, không huy động quá sức dân.

15. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung chương trình, đề hướng dẫn các địa phương tổ chức, triển khai thực hiện; chủ động, tích cực tham gia vào thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình;

- Các tổ chức chính trị xã hội xã chủ trì phối hợp với các ban, ngành, cơ quan đơn, vị liên quan tham mưu triển khai, hướng dẫn thực hiện nội dung thành phần số 09; số 10.

- Chỉ đạo Ban công tác Mặt trận các thôn, tổ chức chính trị xã hội cấp xã tham gia giám sát quá trình xây dựng NTM, nhất là giám sát của nhân dân về đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Đông, giai đoạn 2021 - 2025. UBND xã yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể xã, Ban phát triển xây dựng NTM các thôn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND, VPĐP NTM huyện (để b/c);
- TTr ĐU; TTr HĐND xã (để b/c);
- BCD CTMTQG XD NTM xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Ban PT XDNTM các thôn;
- Lưu: VP; NTM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Quyên